

Bản án số 53/2024/HS-PT

Ngày 16-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Tất Nam;

Các Thẩm phán: bà Phan Thị Vân Hương;
ông Trần Quang Minh.

- Thư ký phiên tòa: ông Lương Hải Anh - Thư ký Toà án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: ông Phạm Ngọc Vỹ - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 1318/2023/TLHS-PT ngày 11 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo Hồ A G và đồng phạm, do có kháng cáo của các bị cáo và kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đối với Bản án số 396/2023/HSST ngày 07-9-2023 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

- Các bị cáo có kháng cáo, bị kháng nghị:

1. Hồ A G sinh năm 1998 tại tỉnh Điện Biên; giới tính: Nam; nơi thường trú: bản H, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; nơi ở hiện tại: tổ x, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: H'Mông; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 09/12; nghề nghiệp: không; con ông Hồ A T và bà S Thị D; có vợ là Mùa Thị C và 02 con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt giam ngày 06-4-2023; có mặt.

2. Chá A S sinh năm 2000 tại tỉnh Điện Biên; giới tính: Nam; nơi thường trú: bản P, xã N, huyện M, tỉnh Điện Biên; nơi ở hiện tại: bản P, xã N, huyện M, tỉnh Điện Biên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: H Mông; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: không; con ông Chá Sua V (đã chết) và bà Thào Thị D; tiền án, tiền sự: không; bị bắt giam ngày 06-4-2023; có mặt.

- Người bào chữa cho các bị cáo:

+ Bào chữa cho bị cáo Hồ A G: Luật sư Đinh Thị Kim T - Văn phòng luật sư B, Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội; có mặt.

+ Bào chữa cho bị cáo Chá A S: Luật sư Nguyễn Thanh T - Văn phòng luật sư B, Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Hồi 02 giờ 50 phút ngày 06/4/2023, tại khu vực đường Nguyễn Văn Linh (lối xuống từ cầu Thanh Trì xuống quốc lộ 5 A), thuộc tổ 16, phường Thạch Bàn, quận Long Biên, thành phố Hà Nội, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an quận Long Biên phát hiện bị cáo Chá A S vừa bước xuống từ xe khách của nhà xe Việt Đức, trên tay xách 01 ba lô màu đen có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra và bắt quả tang bị cáo Chá A S về hành vi mua bán trái phép chất ma túy, thu giữ trong ba lô mà S đang xách có 16 bánh hình hộp chữ nhật, kích thước (10x15x2) cm. Ngoài ra, còn thu giữ của bị cáo S 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung số thuê bao 0878779188 và 0823228912.

Tại Bản kết luận giám định số 2213/KL-KTHS ngày 14-4-2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: 16 bánh hình hộp chữ nhật, kích thước (10x15x2) cm, giám định là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng 5.353,70 gam. Mở rộng điều tra, cùng ngày, Cơ quan điều tra đã bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với bị cáo Hồ A G về hành vi mua bán trái phép chất ma túy, thu giữ 03 điện thoại di động có các số thuê bao lần lượt là 0395165550; 0355441004; 0858295523 và 0886912082.

Tài liệu điều tra thu thập xác định: năm 2020, bị cáo Hồ A G đến ăn tết người Mông tại khu vực biên giới Việt - Lào thuộc huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên nên quen biết nam giới người Lào tên là Co. Hai người cho nhau tài khoản Facebook để liên lạc, trong đó bị cáo G sử dụng tài khoản “Khua Cá Chép Her”. Qua nhiều lần liên lạc, Co đặt vấn đề thuê bị cáo G mang ma túy từ Điện Biên về bán cho khách của Co tại các tỉnh Bắc Ninh, thành phố Hải Phòng và hứa trả công cao, bị cáo G đồng ý và rủ thêm Hồ A T và bị cáo Chá A S cùng tham gia. Trong đó, bị cáo G, T là những người đến gặp Co nhận ma túy rồi mang về cho bị cáo S tiếp tục vận chuyển về Bắc Ninh, thành phố Hải Phòng theo chỉ đạo của Co. Bị cáo S trực tiếp cầm và đi giao ma túy, bị cáo G sẽ là người liên hệ và áp tải “Hàng”. Các bị cáo G, S khai cụ thể đã 02 lần mua bán trái phép chất ma túy như sau:

Lần thứ nhất: khoảng ngày 20/03/2023, Co gọi Facebook thuê bị cáo Hồ A G mang 03 kg Ketamine về Bắc Ninh bán cho khách của Co, xong việc sẽ trả công 50.000.000 đồng. Bị cáo G đồng ý và tiếp tục thuê bị cáo Chá A S là người trực tiếp cầm ma túy, hứa trả công 20.000.000 đồng, còn bị cáo G sẽ đi trước liên hệ và áp tải “Hàng”. Theo hẹn, khoảng 08 giờ sáng ngày 21/3/2023, bị cáo G đến khu vực xã Núa Ngam, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên gặp Co và nhận 01 ba lô bên trong có 03 bịch nylon màu vàng chứa 03 kg Ketamine sau đó liên lạc với Tuấn (khách của Co, số điện thoại 0562386458) hẹn sáng hôm sau sẽ chuyển ma túy về Bắc Ninh. Sau đó, bị cáo G gọi điện bảo Hồ A T đi xe máy Honda Wave màu đỏ BKS 27B1-978.41 đến lấy ma túy về đưa cho bị cáo S cất giấu, còn bị cáo G một mình xuống Bắc Ninh trước gặp Tuấn. Khoảng 7 giờ sáng ngày 22/03/2023, bị cáo Hồ A T chở bị cáo S đến chỗ cất giấu hôm trước lấy ma túy rồi tiếp tục chở bị cáo S ra huyện Sông Mã, Sơn La để bắt xe khách về Bắc Ninh. Khoảng 03 giờ sáng ngày 23/03/2023, bị cáo G đến trước gặp

Tuần rồi sau đó cùng đi đón bị cáo S. Cả ba gặp nhau và giao nhận ma túy xong, bị cáo G gọi điện thông báo cho Co biết và bảo Co chuyển trước 20.000.000 đồng tiền công vào tài khoản ngân hàng MB số 07640512368888 cho bị cáo S, số tiền công còn lại 30.000.000 đồng, mấy ngày sau, Co đã trả nốt cho bị cáo G, bị cáo G chia cho T 5.000.000 đồng tiền công.

Lần thứ hai: ngày 31/3/2023, cũng với phương thức trên, Co tiếp tục thuê bị cáo G mang ma túy về bán cho khách của Co tại Hải Phòng. Bị cáo G đồng ý rồi cùng T đến gặp Co và 03 người đàn ông khác tại bản Nậm Pù, huyện Sông Mã, Sơn La để xem ma túy và thỏa thuận ngày 05/04/2023 sẽ thực hiện việc mua bán 16 bánh Heroine từ Sơn La về thành phố Hải Phòng với tiền công là 150.000.000 đồng. Thực hiện kế hoạch trên, ngày 03/04/2023, bị cáo G hẹn gặp bị cáo S tại thị trấn Điện Biên Đông, thỏa thuận thuê bị cáo S tiếp tục cầm 16 bánh Heroine mang về thành phố Hải Phòng giao, sẽ được trả công 5.000.000 đồng/1 bánh. Bị cáo S đồng ý. Đến sáng ngày 05/04/2023, bị cáo G bảo T tiếp tục đi xe máy Honda Wave màu đỏ BKS 27B1-978.41 đến chờ bị cáo S về bản Nậm Pù, huyện Sông Mã, Sơn La gặp Co để nhận ma túy. Khi đến nơi, Hờ A T bảo bị cáo S ngồi đợi ở quán nước còn T vào nhận 01 ba lô màu đen chứa 16 bánh Heroine mang ra đưa cho bị cáo S. Bị cáo S nhận ba lô chứa ma túy xong, gọi điện thông báo cho bị cáo G rồi bắt xe khách về Hải Phòng. Bị cáo G nhắn cho bị cáo S số điện thoại 0382615589 của khách mua ma túy tại Hải Phòng để bị cáo S liên lạc trước. Đến khoảng 03 giờ sáng ngày 06/04/2023, khi xe khách đi đến khu vực đường Nguyễn Văn Linh, tổ 16, phường Thạch Bàn, quận Long Biên, thành phố Hà Nội, bị cáo S xuống xe chờ bị cáo G đến để cùng đi xuống Hải Phòng thì bị kiểm tra, bắt giữ. Sau đó bị cáo Hờ A G cũng bị bắt giữ khi đang lẩn trốn tại khách sạn Sun Hotel, địa chỉ ngã tư Đông Côi, thị trấn Hồ, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh. Cơ quan điều tra đã tiến hành kiểm tra điện thoại, ra lệnh thu giữ bản kê chi tiết các cuộc gọi, tin nhắn đối với các số điện thoại 0878779188 và 0823228912 do bị cáo S sử dụng và các số 0395165550; 0355441004; 0858295523 và 0886912082 do bị cáo Chà sử dụng xác định vị trí cột sóng, ngày giờ liên lạc phù hợp với lời khai của các bị cáo về việc mua bán trái phép chất ma túy.

Căn cứ tài liệu điều tra thu thập, ngày 05/5/2023, Cơ quan điều tra đã Quyết định khởi tố bị can, ra Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Hờ A T, sinh năm 1971 trú tại Bản từ xa B, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Do Hờ A T bỏ trốn, ngày 02/06/2023, Cơ quan điều tra đã Quyết định truy nã và Quyết định tách vụ án hình sự đối với Hờ A T để tiếp tục điều tra làm rõ.

Tại Bản án số 396/2023/HSST ngày 07-9-2023, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã:

- Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 58; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 40 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Hờ A G tử hình; tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm thi hành án.

- Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 58; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 39 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Chá A S tù chung thân; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06-4-2023.

Đều về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định việc xử lý vật chứng, về án phí theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm:

- Ngày 14-9-2023, bị cáo Hờ A G kháng cáo xin giảm hình phạt.

- Ngày 21-9-2023, bị cáo Chá A S kháng cáo xin giảm hình phạt.

- Tại Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 17/QĐ-KNPT-P1 ngày 18-9-2023, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đề nghị Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm theo hướng tăng hình phạt đối với bị cáo Chá A S.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao giữ nguyên quyết định kháng nghị phúc thẩm đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo Chá A S.

Bị cáo Hờ A G đề nghị chấp nhận kháng cáo giảm hình phạt cho bị cáo, với lý do: đã thành khẩn khai báo; hoàn cảnh gia đình khó khăn; con còn nhỏ; nhận thức pháp luật còn hạn chế, không xác định trước được hậu quả của hành vi.

Bị cáo Chá A S khai đã 02 lần có hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy, nhưng không biết việc vận chuyển để bán lại cho người khác. Bị cáo đề nghị giảm hình phạt cho bị cáo; với lý do: là người dân tộc thiểu số, nhận thức hạn chế, đã thành khẩn khai báo, là lao động chính trong gia đình.

Ý kiến Kiểm sát viên: căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, xét thấy việc Tòa án cấp sơ thẩm kết án các bị cáo Hờ A G và Chá A S về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là có căn cứ, không oan.

Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng mức hình phạt cao nhất của khung hình phạt đối với bị cáo Hờ A G là đúng. Không có căn cứ giảm hình phạt cho bị cáo.

Đối với bị cáo Chá A S: bị cáo phạm tội với vai trò đồng phạm giúp sức, mang ma túy đi bán cho người khác để lấy tiền công; sau khi bị bắt giữ bị cáo đã tích cực hợp tác với cơ quan điều tra trong việc phát hiện tội phạm; tuy nhiên, hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng; bị cáo còn phạm vào tình tiết tăng nặng là phạm tội nhiều lần; khối lượng ma túy các bị cáo mua bán trái phép là 5.353,70 gam Heroine và 03 kg Ketamine. Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng mức hình phạt tù không thời hạn đối với bị cáo là chưa đảm bảo tác dụng đấu tranh phòng chống loại tội phạm này; đề nghị chấp nhận kháng nghị tăng hình phạt lên mức cao nhất của khung hình phạt đối với bị cáo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Hồ A G đề nghị chấp nhận kháng cáo giảm hình phạt cho bị cáo. Luật sư bào chữa cho bị cáo Chá A S đề nghị không chấp nhận kháng nghị giữ nguyên quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được kiểm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Mặc dù tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Chá A S cho rằng không biết việc vận chuyển chất ma túy để bán trái phép cho người khác nhưng căn cứ vào các lời khai nhận tội của bị cáo tại giai đoạn điều tra, lời khai của bị cáo Hồ A G trong quá trình giải quyết vụ án; Biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ kết luận: vào lúc 02 giờ 50 phút ngày 06-4-2023, tại khu vực đường Nguyễn Văn Linh thuộc tổ 16, phường Thạch Bàn, quận Long Biên, thành phố Hà Nội, Chá A S bị bắt quả tang đang có hành vi vận chuyển 16 bánh ma túy loại Heroine, tổng khối lượng là 5.353,70 gam để bán trái phép cho người khác, theo yêu cầu của bị cáo Hồ A G. Ngoài ra, trước đó vào ngày 20-3-2023, Chá A S và Hồ A G đã vận chuyển trót lọt 03 kg Ketamine xuống Bắc Ninh giao cho người mua ma túy (trong đó bị cáo S được trả công 20.000.000 đồng). Tòa án cấp sơ thẩm kết án các bị cáo Hồ A G và Chá A S về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Sau khi phạm tội về cơ bản các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số ...; đây là các tình tiết giảm nhẹ đã được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét đối với các bị cáo.

Hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng; phạm tội 02 lần trở lên. Trong vụ án này, bị cáo Hồ A G có vai trò, mức độ phạm tội cao hơn vai trò, mức độ phạm tội của bị cáo Chá A S. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết của vụ án, áp dụng mức hình phạt cao nhất của khung hình phạt đối với bị cáo Hồ A G là đúng pháp luật. Không có căn cứ giảm hình phạt cho bị cáo.

Đối với bị cáo Chá A S: bị cáo phạm tội với vai trò đồng phạm giúp sức, mang ma túy đi bán cho người khác theo yêu cầu của bị cáo G để lấy tiền công; sau khi bị bắt giữ bị cáo đã tích cực hợp tác với cơ quan điều tra trong việc phát hiện tội phạm; tuy nhiên, hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng; bị cáo còn phạm vào tình tiết tăng nặng là phạm tội nhiều lần; khối lượng ma túy các bị cáo mua bán trái phép là 5.353,70 gam Heroine và 03 kg Ketamine. Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng mức hình phạt tù không thời hạn đối với bị cáo là chưa tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo. Kháng nghị phúc thẩm tăng hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ.

[2]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm đã có hiệu lực pháp luật.

[3]. Về án phí: bị cáo Hồ A G phải nộp án phí phúc thẩm theo quy định. Bị cáo Chá A S không phải nộp án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 2 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự. Sửa Bản án số 396/2023/HSST ngày 07-9-2023 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội như sau:

- Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 58; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 40 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Hồ A G tử hình; tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm thi hành án.

- Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251; các điểm s và t khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 58; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 40 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Chá A S tử hình; tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm thi hành án.

Đều về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm nêu trên đã có hiệu lực pháp luật.

3. Bị cáo cáo Hồ A G phải nộp 200.000 đồng án phí phúc thẩm.

Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, Hồ A G và Chá A S được gửi đơn xin ân giảm lên Chủ tịch nước.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tp. Hà Nội;
- VKSND tp. Hà Nội;
- Công an tp. Hà Nội;
- Trại tạm giam CA tp. Hà Nội
(03 bản để giao cho mỗi bị cáo 01 bản);
- Cục T.H.A DS tp. Hà Nội;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Phòng HC-TP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tất Nam